

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /LNKL-CSPC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

V/v xử lý kiến nghị, đề xuất của địa phương
khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp

Kính gửi: Sở Tư pháp Thành phố Đà Nẵng

Ngày 08 tháng 8 năm 2025, Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật đã có Thông báo số 08-TB/BCĐTW về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật tại Phiên họp chuyên đề của Ban Chỉ đạo. Theo đó, giao Đảng uỷ các bộ, cơ quan ngang bộ trả lời, công khai ý kiến chính thức về các nội dung kiến nghị, phản ánh mà các bộ, ngành nhất trí là không phải khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật để các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có kiến nghị, phản ánh được biết.

Kết quả rà soát các phản ánh, kiến nghị của địa phương do Bộ Tư pháp chuyển đến, Sở Tư pháp Thành phố Đà Nẵng có 03 kiến nghị, phản ánh về lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm, theo chức năng, nhiệm vụ được Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao, Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm có ý kiến trả lời 03 kiến nghị tại Phụ lục kèm theo.

Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm gửi Quý Sở để biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Quốc Trị (để báo cáo);
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế;
- Sở NNMT TP Đà Nẵng;
- Lưu: VT, CSPC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Phan Thị Thanh Hằng

Phụ lục

GIẢI ĐÁP NỘI DUNG PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ CỦA ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Công văn số: /LNKL-CSPC ngày tháng năm 2025 của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm)

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý; Nội dung quy định được phản ánh mâu thuẫn, chồng chéo; Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Nội dung trả lời
1	- Khoản 20 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 3 Điều 40 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp - Điểm d khoản 3 Điều 40 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP lại quy định “d) Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày có quyết định chủ trương chuyển loại rừng của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chuyển loại rừng”. Trong khi đó, điểm b khoản 2 Điều 18 Luật Lâm nghiệp quy định: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chuyển loại rừng không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này, sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định chủ trương chuyển loại rừng”. Như vậy, quy định về thẩm quyền quyết định chuyển loại rừng tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP có sự mâu thuẫn, chồng chéo với quy định tại Luật Lâm nghiệp. Do đó, cần thiết phải sửa đổi quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP cho phù hợp với Luật Lâm nghiệp	Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng	Đề nghị địa phương thực hiện theo khoản 2 điều 18 Luật Lâm nghiệp năm 2017 và khoản 1 Điều 46 (<i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện thẩm quyền, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân</i>), khoản 3 Điều 47 (<i>Trong thời gian các quy định của Nghị định này có hiệu lực, nếu quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước, trình tự, thủ tục trong Nghị định này khác với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thì thực hiện theo quy định tại Nghị định này</i>) Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. Đồng thời, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang xây dựng Nghị định sửa đổi bổ sung một số Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và Kiểm lâm, trong đó rà soát, đề xuất sửa đổi một số quy định của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP.
2	- Điều 5, Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 và Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ;	Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng	- Tổ chức Kiểm lâm là đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp tỉnh và chính quyền địa phương, nên không thuộc đối tượng điều chỉnh trong chính quyền địa phương 2

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý; Nội dung quy định được phản ánh mâu thuẫn, chồng chéo; Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Nội dung trả lời
	- Chưa được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp		cấp; - UBND cấp tỉnh có trách nhiệm quy định cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, trong đó có cơ quan Kiểm lâm (Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm) theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ và khoản 1 Điều 6 Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, trong đó nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lâm nghiệp để rà soát, xem xét sửa đổi quy định về Kiểm lâm nhằm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời, rà soát, đánh giá để đề xuất sửa đổi Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 và Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ.
3	- Điều 22 Nghị định 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; - Hiện nay, TP Đà Nẵng đang xây dựng Đề án thành lập 02 Ban Quản lý rừng, trong đó giao các diện tích rừng tự nhiên do UBND xã quản lý cho các Ban Quản lý rừng; tuy nhiên theo Điều 22, Nghị định số 136/2025/NĐ-CP thì giao đất và giao rừng thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã, vì vậy mỗi xã giao đất và giao rừng cho Ban Quản lý rừng thì phải có 01 quyết định riêng, do đó gặp khó khăn trong quá trình triển khai đồng bộ, thống nhất.	Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng	Quy định về thẩm quyền giao rừng thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã là đồng bộ, thống nhất với thẩm quyền giao đất (Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ), đảm bảo trình tự, thủ tục thực hiện giao đất giao rừng được lồng ghép, đơn giản hoá trong 01 bộ hồ sơ, 01 thủ tục hành chính. UBND cấp xã có thẩm quyền giao đất, giao rừng đối với diện tích trên địa bàn cấp xã quản lý, không phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

